

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG ĐIỀN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **06** /2023/HS-ST
Ngày 15-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Trường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Lương.
2. Ông Nguyễn Hồng Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Trúc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Luyện và Ông Trần Văn Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế mở phiên tòa trực tuyến với điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Điền để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc H, tên gọi khác: Không có; sinh năm 1991 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lái xe máy; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1959 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1964; có vợ là Huỳnh Thị P, sinh năm 1998; có một người con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không có; bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 18-10-2022, chuyển tạm giam từ ngày 20-10-2022 đến nay; *có mặt tại điểm cầu thành phần.*

- Bị hại: Anh Trần Hữu T, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện TH, tỉnh Hà Tĩnh; *có mặt tại điểm cầu trung tâm.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Huỳnh Thị P, sinh năm 1998; địa chỉ: Tổ dân phố A, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; *có mặt tại điểm cầu trung tâm.*

- Người làm chứng:

- + Anh Trần Hậu P, sinh năm 1990; *vắng mặt*.
- + Anh Trần Xuân N, sinh năm 1989; *vắng mặt*.
- + Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1988; *vắng mặt*.
- + Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1987; *vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 14-10-2022, Nguyễn Quốc H đến nhà số 273 đường P, thị trấn P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế để lấy áo quần, vật dụng cá nhân thì gặp một số người làm thi công công trình gồm Trần Xuân N, Trần Hậu P, Trần Hữu T và một số người khác chuẩn bị ăn nhậu. Anh N mời H ở lại nhậu thì H đồng ý.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi những người khác đã đi ngủ chỉ còn lại Nguyễn Quốc H và Trần Hữu T thì cả hai nảy sinh mâu thuẫn, cãi nhau. Trần Hậu P nghe tiếng cãi nhau nên thức dậy gọi điện thoại báo cho Nguyễn Đình H là quản lý nhóm thi công công trình; qua điện thoại, H nghe được anh H nói đuổi H về và dọa đánh nên H lấy xe máy ra về, anh P và anh T cũng đi ngủ. Khi chạy xe đến ngã tư H thuộc thị trấn P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, H dừng xe chờ đèn tín hiệu giao thông nhưng do bức tức việc anh T dọa đánh nên H chạy xe quay lại nhà số 273 đường P. H đi vào nhà từ cửa sau; khi qua khu vực nhà bếp, H phát hiện có 02 con dao trên kệ để chén bát nên cầm lấy; tay phải H cầm con dao cán bằng kim loại, tay trái cầm con dao cán bằng gỗ tiếp tục đi lên phía nhà trên thì thấy anh T đang nằm ngủ trên giường, tư thế nghiêng sang trái. Khi cách vị trí anh T nằm khoảng 70 cm, H cầm dao chém về phía anh T thì trúng 03 phát; trong đó, 01 phát trúng vào trên ngoài cánh tay phải, 01 phát trúng vào hông phải và 01 phát trúng vào chân trái. Anh T bị chém vùng dậy, la lớn nên chị Hoàng Thị D thức dậy, thấy H cầm dao chạy ra khỏi nhà, ném 02 cây dao gần khu vực nhà bếp rồi lấy xe máy bỏ chạy. Anh T được đưa đến Trung tâm Y tế huyện Phong Điền sơ cứu rồi chuyển đến Bệnh viện Trung ương Huế - cơ sở 2 cấp cứu, điều trị đến ngày 24-10-2022 ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 486-22/TgT ngày 19-10-2022 của Trung tâm Giám định Pháp y - Y khoa tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Hữu T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thương vùng bẹn hông phải 3%.

Gãy gai chậu trước trên phải đã phẫu thuật 8%.

Gãy lồi cầu ngoài xương đùi trái đã phẫu thuật 13%.

Vết thương vùng đùi - gối trái 3%.

Vết thương phần mềm 1/3 dưới trong cẳng tay trái 1%.

Vết thương phần mềm 1/3 trên ngoài cánh tay phải 1%.

Hiện nạn nhân đang được điều trị nên chưa đánh giá di chứng chức năng.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là 26% (Hai mươi sáu phần trăm).

3. Vật gây, cơ chế hình thành tổn thương:

Vết thương phần mềm vùng 1/3 ngoài cánh tay phải và vùng bẹn hông gãy gai chậu trước trên phải do vật sắc tác động theo hướng từ phải sang trái.

Vết thương phần mềm vùng 1/3 dưới trong cẳng tay trái do vật sắc tác động theo hướng từ sau ra trước.

Vết thương vùng đùi - gối trái, gãy lồi cầu ngoài xương đùi trái do vật sắc nặng tác động theo hướng từ gối lên đùi, chéch từ ngoài vào trong.

Ngày 24-11-2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Điền có quyết định trưng cầu giám định bổ sung.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 547-22/TgT ngày 28-11-2022 của Trung tâm Giám định Pháp y - Y khoa tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Hữu T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Gãy gai chậu trước trên phải có mảnh rời, đã phẫu thuật ổn định 9%.

Vết sẹo vùng bẹn hông phải 3%.

Gãy lồi cầu ngoài xương đùi trái đã phẫu thuật, hiện tại còn hạn chế khớp gối 19%.

Vết sẹo lớn vùng gối trái 3%.

Vết sẹo nhỏ 1/3 dưới trong cẳng tay trái, không ảnh hưởng chức năng 1%.

Vết sẹo nhỏ 1/3 trên ngoài cánh tay phải, không ảnh hưởng chức năng 1%.

2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể chung hiện tại là 32% (Ba mươi hai phần trăm).

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Điền đã thu giữ:

- 01 con dao, loại dao phay, mũi bằng, dài tổng thể 36 cm, cán bằng kim loại dài 09 cm, bản dao rộng 07 cm, đã qua sử dụng.

- 01 con dao, mũi bằng, dài tổng thể 34 cm, cán bằng gỗ dài 14 cm, lưỡi bằng kim loại dài 20 cm, bản dao rộng 05 cm, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Hữu T yêu cầu bồi thường thiệt hại với số tiền 22.000.000 đồng. Nguyễn Quốc H đã tác động vợ là chị Huỳnh Thị P thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại và đã giao được 2.000.000 đồng; đến ngày 14-3-2023, bồi thường thêm 7.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên; không có khiếu nại gì về các kết luận giám định và các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Tại Bản Cáo trạng số: 04/CT-VKS-PĐ ngày 31-01-2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định truy tố Nguyễn Quốc Hoài về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Về hình sự: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại bồi thường toàn bộ thiệt hại là 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng), đã bồi thường 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng), còn phải bồi thường 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để tịch thu tiêu hủy 01 con dao phay, mũi bằng, dài tổng thể 36 cm, cán bằng kim loại dài 09 cm và 01 con dao, mũi bằng, dài tổng thể 34 cm, cán bằng gỗ dài 14 cm.

- Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Trình bày lời bào chữa, bị cáo không có ý kiến về hành vi, tội danh, hình phạt và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; công nhận đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại tổng số tiền là 22.000.000 đồng và đã nhận được 9.000.000 đồng, không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Nói lời sau cùng tại phiên tòa, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét, khoan hồng để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng,

vật chứng và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 14-10-2022, tại tổ dân phố K, thị trấn P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, Nguyễn Quốc H đã có hành vi dùng dao chém gây thương tích cho anh Trần Hữu T tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe qua giám định 32% (Ba mươi hai phần trăm). Khi thực hiện hành vi, bị cáo sử dụng 02 con dao được xác định là “Hung khí nguy hiểm”; chỉ vì nguyên cơ nhỏ nhất, bất đồng trong lúc ăn nhậu nhưng bị cáo đã sử dụng vũ lực gây tổn hại sức khỏe của người khác được xác định là “Có tính chất côn đồ” phạm vào các tình tiết định khung quy định tại các điểm a và i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Thời điểm thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân:

Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo với bị hại không có mâu thuẫn từ trước nhưng với ý thức coi thường pháp luật, bản tính hung hăng nên chỉ vì bất đồng trong lúc ăn nhậu, bị cáo bỏ đi rồi quay lại dùng dao chém gây thương tích cho bị hại, phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của người khác, ảnh hưởng đến trật tự xã hội tại địa phương.

Tuy nhiên, việc bị cáo gây thương tích cho bị hại không có sự chuẩn bị từ trước về công cụ phạm tội mà mang tính bộc phát. Quá trình tố tụng, bị cáo đã có ý thức khắc phục một phần hậu quả gây ra cho bị hại.

Xét về nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho bị hại và tác động gia đình bồi thường được 9.000.000 đồng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị hại có đơn bãi nại, đề nghị giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở các căn cứ quyết định hình phạt như đã phân tích, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không phạm vào tình tiết tăng nặng. Do đó, áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của

khung hình phạt với mức tương xứng, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật và áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 buộc cách ly bị cáo một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Trần Hữu T và vợ của bị cáo là chị Huỳnh Thị P thỏa thuận bồi thường thiệt hại với số tiền 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng), đã bồi thường được 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng); bị hại không có yêu cầu gì thêm. Xét thỏa thuận của các bên là tự nguyện, phù hợp quy định tại các Điều 584, 585, 586 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 con dao, loại dao phay, mũi bằng, dài tổng thể 36 cm, cán bằng kim loại dài 09 cm, bản dao rộng 07 cm và 01 con dao mũi bằng, dài tổng thể 34 cm, cán bằng gỗ dài 14 cm, lưỡi bằng kim loại dài 20 cm, bản dao rộng 05 cm đã qua sử dụng là công cụ phạm tội. Xét thấy giá trị không lớn nên căn Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm a, f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu theo quy định.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo không phải chịu do thỏa thuận trước khi mở phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc Hoài phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H: 04 (Bốn) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18-10-2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586 của Bộ luật Dân sự năm 2015,

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Quốc H và bị hại Trần Hữu T đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại sức khỏe với số tiền là 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng), đã bồi thường được 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng), còn phải bồi thường 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015,

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, loại dao phay, mũi bằng, dài tổng thể 36 cm, cán bằng kim loại dài 09 cm, bản dao rộng 07 cm và 01 con dao mũi bằng, dài tổng thể 34 cm, cán bằng gỗ dài 14 cm, lưỡi bằng kim loại dài 20 cm, bản dao rộng 05 cm đã qua sử dụng.

5. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm a, f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Nguyễn Quốc H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Công an tỉnh Thừa Thiên Huế (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- Công an huyện Phong Điền;
- CCTHADS huyện Phong Điền;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu: HSPA, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Văn Trường